

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2017/HS-ST
Ngày: 14/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lý A Nở

Ông: Lương Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Hứa Ngọc Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Trại giam Nà Tấu - Tổng cục VIII - Bộ Công an, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2017/TLHS-ST ngày 04 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A C**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1970 tại Sơn La; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Nậm Khẩu Hú, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: không; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Giống H (đã chết) và bà: Giàng Thị S (đã chết); có vợ là: Sùng Thị D và 04 con, con lớn nhất 25 tuổi, con nhỏ nhất 12 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ca bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2017 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt*).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Sùng Thị D - sinh năm 1972; địa chỉ: Bản Nậm Khẩu Hú, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/6/2017 tại bản Đình Đèo, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Sùng A C bị bắt quả tang khi đang cất giấu trong túi áo ngực bên trái đang mặc 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng đục, có khối lượng 0,28 gam. C khai: Gói chất bột màu trắng đục là Heroin, C đang trên đường mang đi bán cho một người dân tộc Thái không quen biết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành thu giữ vật chứng của Sùng A C gồm: 01 gói Heroin có khối lượng 0,28 gam và 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 27H1-2122, số khung 189531, số máy 189531, cùng một Giấy đăng ký mô tô, xe máy số 029863 ngày 15/12/2008 mang tên Sùng A C.

Quá trình điều tra Sùng A C khai nhận: Nguồn gốc gói ma túy bị Cơ quan công an thu giữ là C mua của một người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết vào hồi 16 giờ ngày 15/6/2017 tại khu vực bản Nậm Ty, xã H, huyện Đ, với giá 50.000 đồng, mục đích mua để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua được Heroin, C cất vào túi áo ngực rồi đi xe máy về nhà lấy ra sử dụng một phần, phần còn lại cất giấu trong túi áo ngực để lên bao thóc trong nhà; khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/6/2017 C đang làm ruộng thì có một người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết đến hỏi mua Heroin, C bảo người đó đứng đợi rồi đi xe mô tô về nhà lấy gói Heroin đã mua ngày 15/6/2017 mang bán cho người đàn ông đó; khi C điều khiển xe mô tô đi đến tại bản Đình Đèo, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 177/QĐ-VKS-HS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Sùng A C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với Sùng A C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ Điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,23 gam Heroin là vật chứng còn lại sau khi giám định; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 27H1-2122, số khung 189531, số máy 189531, Giấy đăng ký xe mô tô số 029863 mang tên Sùng A C; trả lại cho bà Sùng Thị D (vợ của bị cáo) 1/2 giá trị chiếc xe máy trên.

- Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A C khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát; tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 18/6/2017 tại khu vực bản Đỉnh Đèo, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Sùng A C đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,28 gam Heroin với mục đích để sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, có số thứ tự 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo được chứng minh tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đ lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 18/6/2017; Biên bản niêm phong vật chứng ngày 18/6/2017 và Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định ngày 19/6/2017; Kết luận giám định số 573/GĐ-PC54 ngày 12/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán mà bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất gây nghiện cao, hủy hoại sức khỏe và tinh thần của người sử dụng nó, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội; hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, Sùng A C có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Sùng A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sùng A C không học văn hóa, sử dụng ma túy từ năm 2015; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố để bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, Sùng A C phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghiện ma túy,

thu nhập từ nghề sản xuất nông nghiệp thấp, không ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái, không biết họ tên và địa chỉ, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người này nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ của bị cáo là 0,28 gam Heroin, đã trích 0,05 gam gửi giám định, còn lại 0,23 gam Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 27H1-2122, số khung 189531, số máy 189531, Giấy đăng ký xe mang tên Sùng A C, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe, còn 1/2 giá trị xe trả lại cho vợ bị cáo là Sùng Thị D.

[6] Về án phí: Bị cáo Sùng A C là dân tộc thiểu số, sinh sống ở bản, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời bị cáo có đơn xin miễn án phí nên căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Sùng A C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Sùng A C **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (18/6/2017).

2. Áp dụng Điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,23 gam (không phải hai mươi ba gam) Heroin là vật chứng còn lại của vụ án;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 27H1-2122, số khung 189531, số máy 189531, Giấy đăng ký xe số 029863 ngày 15/12/2008 mang tên Sùng A C; trả lại cho bà Sùng Thị D (vợ của bị cáo) 1/2 giá trị chiếc xe máy trên.

(theo Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng ngày 18/6/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐB;
- Chi cục THADS huyện ĐB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an huyện ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VP TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Hoàng Thị Hòa